

Cảm nghiệm về Emmanuel

“Họ sẽ gọi Ngài là Đấng Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta.” (Is 7:14) (Mt1:23).

Cách nay hơn năm mươi năm, khi vừa có trí khôn, mỗi lần Giáng Sinh về, lòng tôi lại rộn lên một niềm vui khó tả, đơn sơ, dịu dàng, như chính tuổi thơ của mình. Được say mê theo dõi các bác, các cụ đến nhà ông ngoại tôi, làm Hang đá Chúa Hài Đồng, bằng tre và giấy bao xi măng phết than pin cũ đen ngòm, rắc vôi nước trắng lốm đốm. Bọn trẻ chúng tôi, lượm ít cọng tre thừa để làm đèn quả trám, xin mẹ vài đồng bạc, mua giấy màu vẽ dán, đem treo trước nhà, trước ngõ. Thế là vui sướng và hãnh diện. Bắt chước các cụ, chúng tôi cũng cắt dán lên đèn những chữ: Noel, Emmanuel mà chẳng hiểu gì cả. Có đũa còn dạy khôn: phải có hai chấm trên chữ E của Noel mới đúng! Chúng tôi chỉ biết chắc rằng, cả xứ đạo sắp mừng kỷ niệm một “chuyện đời xưa” rất quan trọng, vui tươi và cao quý.

Lên chín tuổi, tôi được “xưng tội rước lễ lần đầu”. Bên cạnh niềm vui được mẹ cho may bộ đồ quần xanh, áo somi trắng mới, thơm mùi hồ, tôi cảm nghiệm rằng sắp có một “biến cố” gì rất cao trọng trong đời tôi - như lời ông thầy giáo già dạy giáo lý đã cắt nghĩa cặn kẽ- đó là Rước Mình và Máu thánh Chúa vào lòng. Chú bé con vẫn chưa hiểu lắm, nhưng rất sung sướng và tin tưởng.

Mười tuổi, khi học lớp Nhì tiểu học, tôi được chọn vào

Ban giúp lễ, hãnh diện vì nhiều bạn đồng lứa không có được vinh dự này, được đọc tiếng Latinh lâu lâu mà không hiểu chi! (trước CĐ Vatican II). Hằng ngày kề cận bên Bàn thờ và Phép Thánh Thể, thật sự trí óc non nớt của tôi vẫn chưa thể nào hiểu được -dù mù mờ- về một “mầu nhiệm” cao siêu, mà tôi thấy cha sở cũng như mọi người trong nhà thờ vô cùng cung kính. Đức tin của tôi cũng nhờ đó mỗi ngày một lớn thêm. Đến nỗi, có những đêm, tôi phải đóng cửa nhà thờ, ra về một mình sau cùng, tôi đã không sợ vắng, sợ ma, mà khi nhìn lên ngọn đèn dầu đỏ leo lét bên Nhà Tạm, tôi lại sợ: Chúa hiện ra với tôi một mình thì “biết ăn nói sao đây”!

Nhiều lần trong tuần, nhằm phiên giúp lễ, tôi theo cha sở “đưa Minh Thánh Chúa” hay “ban Cửa ăn đàng cho kẻ liệt” ngay sau lễ sáng, khi trời còn chưa tỏ mặt người. Có khi gần, khi khá xa, tôi luôn dẫn đầu đoàn rước, kể đến là cha sở mang áo trắng và “Dây các phép” đeo túi đựng Minh Thánh trước ngực, cuối đoàn là một nhóm nhỏ các ông bà đạo đức đi theo đọc kinh sốt sắng. Tôi được trang bị một chiếc “đèn bão” và cái chuông nhỏ để thỉnh thoảng rung lên, báo cho mọi người biết có Minh Thánh Chúa đi ngang.

Trên đường đi đến nhà người bệnh, có những bác nông dân, vai vác cày, tay dắt trâu ra đồng sớm, hoặc các bà, các chị gánh gồng đi chợ theo chuyến tàu sáng, thậm chí những người ở trong nhà, hai bên đường, khi nghe tiếng chuông báo đều dừng lại, quỳ gối cung kính chào Thánh Thể. Hình ảnh đơn sơ nhưng rất ấn tượng đó làm cho tôi thêm cảm nghiệm về “một sự hiện diện thiêng liêng” của Thiên Chúa vô hình, nhưng sống động, giữa lòng xứ đạo của tôi.

Lớn lên, trưởng thành, bước vào tuổi trung niên và tiến vào “tuổi xuống đời”, trải qua nhiều giai đoạn: học hỏi, nghe giảng dạy, tìm tòi và cả suy tư cá nhân, tôi cảm nghiệm thêm -dù có những lúc rất ít ỏi, gần như mù- về “mầu nhiệm” Emmanuel: Thiên Chúa ở cùng chúng ta. Gọi đó là một mầu nhiệm vì ta không thể nhìn thấy, đụng chạm bằng tri giác loài người, mà chỉ bằng Đức tin. Gọi đó là Chân Lý cơ bản và đặc thù của Kitô giáo, vì không có một tôn giáo nào khác trên trần gian, dù đa thần hay độc thần, từ cổ chí kim, dạy rằng Đấng Tối Cao, hay Thượng Đế lại xuống “ở”, sống chung, chia sẻ kiếp sống với loài thụ tạo. Thiên Chúa đến “ở” với con người, để cứu con người khỏi sự diệt vong đời đời, để “nói” cho con người biết Thiên Chúa là Đấng nào, tỏ cho con người biết Tình Yêu và Chương trình của Ngài và chỉ dạy cho con người con đường (Đạo) dẫn về Chốn Hạnh phúc vĩnh cửu. Đức Giêsu Kitô, Ngôi Hai Thiên Chúa, là Đấng Emmanuel đã được hứa ban, ngay sau khi ông bà nguyên tổ sa ngã, và Tiên tri Isaia loan báo cùng với “một Trinh nữ” sẽ là Mẹ của Ngài. (Is7:14). Ngài đã đến trong lịch sử, và Ngài vẫn “ở lại cùng các con mỗi ngày cho đến Tận thế” (Mt 28:20).

Vấn đề quan trọng là chúng ta cảm nghiệm thế nào về thực tại “ở cùng chúng ta” của Thiên Chúa Nhập thể qua “con mắt Đức Tin” của mình.

Cao trọng và viên mãn nhất, là sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể, kể đến chúng ta phải nhận ra sự “ở cùng, ở cạnh” của Thiên Chúa, nơi anh em đồng loại, nơi những người bé mọn và đau khổ, nơi những “tâm hồn thiện chí” mà các Thiên thần đã chúc Bình an trong Đêm

Chúa Giáng sinh, nơi những gì phản chiếu Chân, Thiện, Mỹ của Thiên Chúa trong Vũ trụ và Thiên Nhiên, qua những biến cố vui, buồn, đau khổ, tai ương, thành công, thất bại và cả những sa ngã yếu đuối của ta, vì chính lúc đó Chúa đang đứng chờ đợi ta như “Người cha nhân lành” trong Phúc Âm Lc:15:11-32. Tóm lại, Thiên Chúa “ở cùng chúng ta” bất cứ nơi nào có dấu vết của Yêu thương, nơi nào có sự hối cải và trở về, nơi nào có sự tha thứ và hy vọng, có niềm vui và chia sẻ, có lòng phó thác và tin tưởng...

Rõ ràng là ta chỉ có thể nhận ra “Thiên Chúa ở cùng” khi ta “thoát” ra được những ràng buộc “ở cùng” khác. Trong khóa ba ngày vào tháng 9 năm 2016 tại Colfax, lần đầu tiên và hiếm hoi, Chúa Giêsu Thánh Thể đã ban cho tôi những giây phút ngắn, quý giá, được cảm nghiệm “sự hiện diện” của Ngài bên cạnh anh em, hoàn toàn tách rời khỏi những vướng bận trần tục, kể cả người thân yêu trong gia đình! Dẫu biết rằng, suốt cả cuộc đời, tôi đã biết bao lần “kề cận, tiếp rước” Thánh Thể mà tâm hồn vẫn lạnh và trống vắng! Đúng ra, qua sự “đụng chạm Thiên Chúa- phạm nhân” này, ta phải bắt chước thi sĩ Hàn Mặc Tử mà thốt lên:

*“Run như run thần-tử thấy long- nhan,
Run như run hơi thở chạm tơ vàng...” (Ave Maria).*

Nhà thần học chiêm niệm Jacques Loew, trong cuốn “Như thấy Đấng Vô Hình” (Comme s’il voyait l’Invisible) đã ghi lại những suy tư của Thánh Phaolô về “người môn đệ đi theo Thầy Giêsu” trong chương 11 Thư gửi tín hữu Do Thái. Thánh Tông đồ nêu lên Đức tin nền móng nơi các Tổ phụ của “Dân Chúa” hôm nay: “Nhờ Đức tin, Abraham

đã vâng nghe tiếng Chúa gọi mà ra đi, đến một nơi ông sẽ lãnh nhận làm gia nghiệp, và ông đã ra đi mà không biết mình đi đâu” (Dt 11:8).

Quỳ trước Thánh Thể nhiệm mầu, chúng ta cùng nhau cầu xin cho Niềm tin vào Emmanuel của mỗi người-cách riêng của Cursillistas, được ngày càng mạnh mẽ và vững bền. Noi theo lời cầu nguyện của Thánh Tôma Aquinô sau đây: (xin tạm dịch).

“Nhìn Chúa, đụng đến Chúa và nếm Chúa, con vẫn chưa cảm nghiệm được Người.

Nhưng lắng nghe Người là đủ để con tin vững chắc vào những Lời Người đã nói. Lạy Con Thiên Chúa, con tin vào Lời Chân Lý của Người trên hết tất cả mọi điều”.

Sacramento Tháng 1/2018

Phaolô NVĐ